

PHƯƠNG ÁN

Đấu giá quyền sử dụng đất đối với 31 lô đất ở tại Khu tái định cư Vinh Quang, xã Phước Sơn và Khu tái định cư Quảng Vân, xã Phước Thuận, huyện Tuy Phước do Ban Quản lý dự án Nông nghiệp và Phát triển nông thôn bàn giao

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2023
của Chủ tịch UBND tỉnh)

**PHẦN I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Căn cứ pháp lý và phạm vi áp dụng

1. Căn cứ pháp lý

- Luật Đất đai ngày 29/11/2013;
- Luật Đấu giá tài sản ngày 17/11/2016;
- Nghị định số 62/2017/NĐ-CP ngày 16/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu giá tài sản;
- Thông tư số 45/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 của Bộ Tài chính quy định khung thù lao dịch vụ đấu giá tài sản theo quy định tại Luật Đấu giá tài sản;
- Thông tư số 48/2017/TT-BTC ngày 15/5/2017 của Bộ Tài chính quy định chế độ tài chính trong hoạt động đấu giá tài sản;
- Thông tư số 108/2020/TT-BTC ngày 21/12/2020 của Bộ Tài chính Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 45/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định khung thù lao dịch vụ đấu giá tài sản theo quy định tại Luật Đấu giá tài sản;
- Quyết định số 43/2018/QĐ-UBND ngày 17/8/2018 của UBND tỉnh Ban hành Quy định về đấu giá quyền sử dụng đất để Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất trên địa bàn tỉnh Bình Định;
- Quyết định số 31/2022/QĐ-UBND ngày 27/6/2022 của UBND tỉnh Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 43/2018/QĐ-UBND ngày 17/8/2018 của UBND tỉnh ban hành quy định về đấu giá quyền sử dụng đất để Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất trên địa bàn tỉnh Bình Định;
- Quyết định số 1348/QĐ-UBND ngày 19/4/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu tái định cư Vinh Quang, xã Phước Sơn, huyện Tuy Phước;

- Quyết định số 2446/QĐ-UBND ngày 19/6/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt đồ án quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu tái định cư Quảng Vân, xã Phước Thuận, huyện Tuy Phước;

- Quyết định số 4124/QĐ-UBND ngày 08/12/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu tái định cư Quảng Vân, xã Phước Thuận, huyện Tuy Phước;

- Quyết định số 446/QĐ-UBND ngày 20/02/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt Kế hoạch đấu giá quyền sử dụng đất để tạo nguồn thu ngân sách tỉnh từ tiền sử dụng đất năm 2023 đối với các quỹ đất do tỉnh quản lý;

- Quyết định số 624/QĐ-UBND ngày 03/03/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh Kế hoạch đấu giá quyền sử dụng đất để tạo nguồn ngân sách tỉnh từ tiền sử dụng đất năm 2023 đối với các quỹ đất do tỉnh quản lý;

- Quyết định số 2011/QĐ-UBND ngày 07/6/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt Kế hoạch đấu giá quyền sử dụng đất (bổ sung) năm 2023 tại các quỹ đất do Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh quản lý.

2. Phạm vi áp dụng

Phương án này áp dụng cho việc đấu giá quyền sử dụng đất đối với 31 lô đất ở tại Khu tái định cư Vinh Quang, xã Phước Sơn và Khu tái định cư Quảng Vân, xã Phước Thuận, huyện Tuy Phước do Ban Quản lý dự án Nông nghiệp và Phát triển nông thôn bàn giao cho Trung tâm phát triển quỹ đất.

Điều 2. Danh mục loại đất, vị trí, diện tích, giá khởi điểm, hạ tầng kỹ thuật và các chỉ tiêu về quy hoạch kiến trúc các thửa đất đưa ra đấu giá

1. Danh mục loại đất: Quỹ đất đưa ra đấu giá là 31 lô đất ở tại Khu tái định cư Vinh Quang, xã Phước Sơn và Khu tái định cư Quảng Vân, xã Phước Thuận, huyện Tuy Phước do Ban Quản lý dự án Nông nghiệp và PTNT bàn giao, với tổng diện tích: 9.302,18m², cụ thể:

- Khu tái định cư Vinh Quang, xã Phước Sơn, huyện Tuy Phước, có 10 lô đất, tổng diện tích: 2.407,0m².

- Khu tái định cư Quảng Vân, xã Phước Thuận, huyện Tuy Phước có 21 lô, tổng diện tích: 6.895,18 m².

2. Vị trí, giới cận các lô đất: Theo hiện trạng và Bản đồ quy hoạch Tổng mặt bằng sử dụng đất được duyệt.

3. Hạ tầng kỹ thuật khu đất: Đã hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật.

4. Giá khởi điểm: Theo Quyết định do UBND tỉnh phê duyệt.

5. Tài sản gắn liền với đất: Không

6. Các chỉ tiêu về quy hoạch kiến trúc:

- Khu tái định cư Vinh Quang, xã Phước Sơn, huyện Tuy Phước: Theo Quyết định số 1348/QĐ-UBND ngày 19/4/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh, cụ thể: 10 lô đất nhà ở kết hợp thương mại có mật độ xây dựng: $\leq 70\%$; tầng cao: ≤ 03 tầng; chỉ giới xây dựng lùi 1,5m so với CGĐĐ và mặt sau mỗi lô đất và lùi 1m so với mặt bên mỗi lô đất.

- Khu tái định cư Quảng Vân, xã Phước Thuận, huyện Tuy Phước: Theo Quyết định số 2446/QĐ-UBND ngày 19/6/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh, cụ thể: 21 lô đất nhà ở biệt thự có mật độ xây dựng: $\leq 60\%$; tầng cao: 03 tầng; chỉ giới xây dựng: phía trước lùi 3m so với chỉ giới đường đỏ, phía sau lùi 2m so với ranh lô đất và hai bên lùi 1,5m so với ranh lô đất.

Điều 3. Mục đích, hình thức và thời hạn sử dụng đất

1. Mục đích sử dụng đất: Đất ở.
2. Hình thức giao đất: Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất thông qua hình thức đấu giá.
3. Thời hạn sử dụng đất: Lâu dài.

Điều 4. Thời gian dự kiến tổ chức đấu giá: Thời gian dự kiến tổ chức đấu giá, quý III năm 2023.

Điều 5. Đối tượng tham gia đấu giá

1. Đối tượng tham gia đấu giá: Đối tượng tham gia đấu giá là hộ gia đình, cá nhân thuộc đối tượng được Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất theo quy định của Luật Đất đai, có nhu cầu mua đất để xây dựng nhà ở theo quy hoạch đã được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.

2. Đối tượng không được đăng ký tham gia đấu giá

a) Người không có năng lực hành vi dân sự, người bị mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự, người có khó khăn trong nhận thức, người không làm chủ hành vi hoặc người tại thời điểm đăng ký tham gia đấu giá không nhận thức, người không làm chủ được hành vi của mình.

b) Người làm việc trong tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất thực hiện cuộc đấu giá; cha, mẹ, vợ, chồng, con, anh ruột, chị ruột, em ruột của đấu giá viên điều hành cuộc đấu giá; người trực tiếp giám định, định giá tài sản; cha, mẹ, vợ, chồng, con, anh ruột, chị ruột, em ruột của người trực tiếp giám định, định giá tài sản.

c) Người được chủ sở hữu tài sản ủy quyền xử lý tài sản, người có quyền quyết định bán tài sản, người ký hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản, người có quyền quyết định bán tài sản của người khác theo quy định của pháp luật.

d) Cha, mẹ, vợ, chồng, con, anh ruột, chị ruột, em ruột của người quy định tại điểm c khoản này.

đ) Người không có quyền mua tài sản đấu giá theo quy định của pháp luật áp dụng đối với các loại tài sản đó.

PHẦN II NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 6. Điều kiện được tham gia đấu giá; mức thu tiền bán hồ sơ cho người tham gia đấu giá, hồ sơ tham gia đấu giá và khoản tiền đặt trước phải nộp khi tham gia đấu giá

Đối tượng tham gia đấu giá quy định tại khoản 1 Điều 5 Phương án này đăng ký tham gia đấu giá bằng việc nộp hồ sơ tham gia đấu giá hợp lệ và tiền đặt trước cho tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất theo quy định của Luật Đấu giá tài sản năm 2016 và quy định khác của pháp luật có liên quan, cụ thể:

1. Có Đơn đề nghị được tham gia đấu giá theo mẫu do tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất phát hành, trong đó có nội dung cam kết sử dụng đất đúng mục đích, đúng quy hoạch được phê duyệt; thực hiện đầy đủ, kịp thời về nghĩa vụ nộp tiền trúng đấu giá theo quy định.

2. Đủ năng lực hành vi dân sự và quyền đại diện tham gia đấu giá:

a) Người đăng ký tham gia đấu giá phải có đủ năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật.

b) Đối với cá nhân tham gia đấu giá phải là người đứng tên đăng ký đấu giá, nếu người khác tham gia đấu giá thay thì phải có ủy quyền của người đăng ký tham gia đấu giá. Việc ủy quyền phải được thực hiện bằng văn bản có cơ quan công chứng hoặc UBND cấp có thẩm quyền chứng thực theo quy định.

3. Tiền mua hồ sơ tham gia đấu giá:

a) Người tham gia đấu giá phải mua hồ sơ đấu giá để đăng ký tham gia đấu giá quyền sử dụng đất theo quy định;

b) Tiền mua hồ sơ đấu giá: Trên cơ sở giá khởi điểm lô đất và mức thu theo quy định tại Thông tư số 48/2017/TT-BTC ngày 15/5/2017 của Bộ Tài chính. Tiền mua hồ sơ đấu giá là khoản thu không hoàn trả lại cho các cá nhân, tổ chức đăng ký tham gia đấu giá, trừ trường hợp không tổ chức cuộc đấu giá theo thông báo hoặc không đủ điều kiện tổ chức đấu giá theo quy định.

4. Khoản tiền đặt trước phải nộp khi tham gia đấu giá:

a) Thực hiện theo quy định tại điểm c, khoản 3, Điều 1, Nghị định số 10/2023/NĐ-CP của Chính phủ: Người tham gia đấu giá phải nộp khoản tiền đặt trước bằng 20% tổng giá khởi điểm của lô đất (*làm tròn đến hàng nghìn đồng*).

b) Kể từ thời điểm công bố kết quả trúng đấu giá thì khoản tiền đặt trước được chuyển thành tiền đặt cọc để bảo đảm thực hiện nghĩa vụ tài chính của người trúng đấu giá. Trường hợp người trúng đấu giá không nộp tiền hoặc không nộp đủ tiền trúng đấu giá quyền sử dụng đất theo quy định thì người trúng đấu giá không được nhận lại tiền đặt cọc. Đối với trường hợp người trúng đấu giá đã nộp nhiều

hơn khoản tiền đặt cọc thì được Nhà nước hoàn trả số tiền chênh lệch nhiều hơn so với số tiền đặt cọc theo quy định.

c) Tiền đặt trước được nộp vào một tài khoản thanh toán riêng của tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất mở tại ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài tại Việt Nam.

c) Tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất chỉ được thu tiền đặt trước của người đăng ký tham gia đấu giá trong thời hạn 03 ngày làm việc trước ngày mở cuộc đấu giá;

d) Trong thời gian lưu giữ khoản tiền đặt trước, tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất có trách nhiệm bảo quản an toàn khoản tiền đặt trước theo quy định. Tiền đặt trước được xử lý theo quy định tại Điều 20, Quyết định số 43/2018/QĐ-UBND ngày 17/8/2018 và Điều 1, Quyết định 31/2022/QĐ-UBND ngày 27/6/2022 của UBND tỉnh Bình Định và quy định hiện hành của Nhà nước.

5. Hồ sơ tham gia đấu giá: Hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá theo quy định và phải được bọc bằng chất liệu bảo mật, có chữ ký của người tham gia đấu giá tại các mép của phong bì đựng hồ sơ. Hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá được gửi qua đường bưu điện hoặc được nộp trực tiếp và được tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất bỏ vào thùng phiếu. Thùng phiếu phải được niêm phong ngay khi hết thời hạn nhận hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá.

Điều 7. Bước giá đấu giá

1. Được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 14 Quyết định số 43/2018/QĐ-UBND ngày 17/8/2018 của UBND tỉnh, bước giá từ **3% đến 5%** giá trị khởi điểm của lô đất, cụ thể: lô đất có giá khởi điểm từ 2 tỷ đồng trở xuống, bước giá bằng 5% giá khởi điểm, lô đất có giá khởi điểm lớn hơn 2 tỷ đồng, bước giá bằng 3% giá khởi điểm (*bước giá được làm tròn đến hàng triệu*).

2. Khi tham gia đấu giá người tham gia đấu giá phải trả tròn bước (ví dụ: giá trả = giá khởi điểm + n bước giá, với $n \geq 0$ và là số nguyên).

Điều 8. Hình thức đấu giá được áp dụng khi thực hiện cuộc đấu giá

1. Hình thức đấu giá: Hình thức đấu giá được thực hiện kết hợp giữa đấu giá bằng bỏ phiếu gián tiếp với đấu giá bằng bỏ phiếu trực tiếp tại cuộc đấu giá theo phương thức trả giá lên. Gồm các bước (*trình tự*), như sau:

- Bước 1: Hình thức đấu giá bỏ phiếu gián tiếp: Khi đăng ký tham gia đấu giá, người tham gia đấu giá được nhận phiếu trả giá và nộp phiếu trả giá chung với hồ sơ tham gia đấu giá theo quy định tại khoản 2 Điều 38 Luật Đấu giá tài sản năm 2016 tại tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất.

Trình tự đấu giá bằng hình thức bỏ phiếu gián tiếp: Thực hiện theo điểm a, khoản 1, Điều 17 Quyết định số 43/2018/QĐ-UBND ngày 17/8/2018 của UBND tỉnh và khoản 1, khoản 2 Điều 43 Luật Đấu giá tài sản năm 2016.

- Bước 2: Hình thức đấu giá bỏ phiếu trực tiếp tại cuộc đấu giá.

Trình tự đấu giá bỏ phiếu trực tiếp tại cuộc đấu giá: Áp dụng theo điểm a và c, khoản 1 Điều 17 Quyết định số 43/2018/QĐ-UBND ngày 17/8/2018 của UBND tỉnh và khoản 1, khoản 2 Điều 42 Luật Đấu giá tài sản năm 2016.

2. Phương thức đấu giá: Đấu giá từng lô đất.

Điều 9. Kinh phí, nguồn chi phí tổ chức thực hiện việc đấu giá

1. Chế độ tài chính trong hoạt động đấu giá: Thực hiện theo Thông tư số 48/2017/TT-BTC ngày 15/5/2017 của Bộ Tài chính Quy định chế độ tài chính trong hoạt động đấu giá tài sản.

2. Chế độ thù lao dịch vụ đấu giá tài sản: Thực hiện theo Thông tư số 45/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 của Bộ Tài chính và Thông tư số 108/2020/TT-BTC ngày 21/12/2020 của Bộ Tài chính và các quy định hiện hành.

3. Chi phí cho hoạt động đấu giá quyền sử dụng đất: Thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 5 Thông tư số 48/2017/TT-BTC ngày 15/5/2017 của Bộ Tài chính và các quy định hiện hành.

Điều 10. Dự kiến giá trị thu được và đề xuất việc sử dụng nguồn thu từ kết quả đấu giá

1. Dự kiến giá trị thu được: Tăng từ 5% đến 10% so với giá khởi điểm được phê duyệt.

2. Đề xuất việc sử dụng nguồn thu từ kết quả đấu giá: Nộp vào ngân sách Nhà nước theo quy định.

Điều 11. Phương thức lựa chọn đơn vị thực hiện cuộc đấu giá

Thực hiện theo Điều 13 Quyết định số 43/2018/QĐ-UBND ngày 17/8/2018 của UBND tỉnh; theo đó, căn cứ phương án đấu giá quyền sử dụng đất đã được phê duyệt, đơn vị tổ chức thực hiện việc đấu giá quyền sử dụng đất lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản là quyền sử dụng đất theo quy định tại Thông tư số 02/2022/TT-BTP ngày 08/02/2022 của Bộ Tư pháp và các quy định hiện hành.

Điều 12. Đề xuất đơn vị được giao tổ chức thực hiện việc đấu giá: Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh, trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường.

Điều 13. Trách nhiệm của Tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất

1. Thực hiện việc đấu giá quyền sử dụng đất theo nguyên tắc, trình tự, thủ tục theo quy định của Luật Đấu giá tài sản năm 2016, Quyết định số 43/2018/QĐ-UBND ngày 17/8/2018, Quyết định số 31/2022/QĐ-UBND ngày 27/6/2022 của UBND tỉnh và các quy định hiện hành của Nhà nước có liên quan.

2. Ban hành nội quy, Quy chế đấu giá theo quy định của Luật Đấu giá tài sản năm 2016 và các quy định hiện hành của Nhà nước có liên quan.

3. Niêm yết, công bố thông tin về đấu giá quyền sử dụng đất đảm bảo đầy đủ, minh bạch và kịp thời tại trụ sở đơn vị, trên Báo và phương tiện thông tin đại

chúng khác theo quy định; tạo điều kiện thuận lợi cho khách hàng có nhu cầu thực sự về đất ở được tiếp cận đầy đủ thông tin về đấu giá quyền sử dụng đất.

4 Chịu trách nhiệm toàn diện về kết quả đấu giá; có biện pháp đảm bảo an ninh, an toàn trong hoạt động đấu giá và tuân thủ các biện pháp về phòng chống dịch bệnh theo chỉ đạo của UBND tỉnh.

5 Bàn giao kết quả đấu giá thành để Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh thực hiện các thủ tục trình UBND tỉnh phê duyệt theo quy định.

Điều 14. Nộp tiền trúng đấu giá

1. Thực hiện theo điểm 2, khoản 5, Điều 1, Quyết định số 31/2022/QĐ-UBND ngày 27/6/2022 của UBND tỉnh: Người trúng đấu giá có trách nhiệm nộp đủ tiền sử dụng đất theo kết quả trúng đấu giá và các khoản nghĩa vụ tài chính khác có liên quan vào ngân sách nhà nước trong thời hạn không quá 30 ngày kể từ ngày ban hành Thông báo nộp tiền sử dụng đất của cơ quan Thuế.

2. Trường hợp khi bàn giao đất cho người trúng đấu giá, nếu diện tích đất thực tế tăng hoặc giảm so với diện tích đã công bố trong hồ sơ đấu giá thì phải quyết định bổ sung điều chỉnh lại Quyết định trúng đấu giá, số tiền phải nộp tăng lên hoặc giảm đi được tính bằng (=) giá đất trúng đấu giá nhân (x) với phần diện tích tăng hoặc giảm.

Điều 15. Hủy quyết định công nhận kết quả trúng đấu giá QSD đất

1. Trường hợp người trúng đấu giá không nộp đủ tiền sử dụng đất và các khoản nghĩa vụ tài chính khác có liên quan vào ngân sách nhà nước đúng thời hạn quy định tại Điều 1 Quyết định số 31/2022/QĐ-UBND ngày 27/6/2022 của UBND tỉnh, Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh lập hồ sơ và có văn bản gửi Sở Tài nguyên và Môi trường trình UBND tỉnh hủy quyết định công nhận kết quả trúng đấu giá quyền sử dụng đất.

2. Khoản tiền đặt trước (tiền đặt cọc) theo quy định tại khoản 5 Điều 39 Luật Đấu giá tài sản của người bị hủy quyết định công nhận kết quả trúng đấu giá quyền sử dụng đất được nộp vào ngân sách Nhà nước.

3. Số tiền sử dụng đất của người bị hủy quyết định công nhận kết quả trúng đấu giá quyền sử dụng đất đã nộp (không bao gồm khoản tiền đặt cọc) được hoàn trả và không được tính lãi suất, trượt giá.

PHẦN III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 16. Điều khoản thi hành

1. Những nội dung có liên quan đến tổ chức thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất nhưng không được quy định trong Phương án này thì thực hiện theo quy định tại Quyết định số 43/2018/QĐ-UBND ngày 17/8/2018, Quyết định số

31/2022/QĐ-UBND ngày 27/6/2022 của UBND tỉnh, theo quy định của Luật Đấu giá tài sản năm 2016 và các văn bản hiện hành khác có liên quan của Nhà nước.

2. Trong quá trình thực hiện nếu phát sinh vướng mắc, đơn vị tổ chức thực hiện việc đấu giá quyền sử dụng đất và tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất có trách nhiệm phản ánh về Sở Tư pháp, Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp./.